TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/DS-PT
Ngày: 05/9/2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Thành và Bà Nguyễn Thị Như Mai;

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh KonTum xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2022/TLPT-DS ngày 18 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 14/2022/DS-ST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 22/2022/QĐ-PT ngày 05 tháng 8 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị M, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 1, xã ĐC, thành phố KT, tỉnh Kon Tum; (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Bà B, sinh năm: 1995, địa chỉ: Số 52 BT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum (theo văn bản ủy quyền ngày 08/6/2022 của chị Trần Thị M). (có mặt)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 1, xã ĐC, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Chị Nguyễn Thị Thanh T là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của các đương sự, vụ án được tóm tắt như sau:

Chị M thỏa thuận cho chị T vay nhiều lần với tổng số tiền là 455.000.000 đồng, không thỏa thuận về lãi suất, có thời hạn, cụ thể:

1. Ngày 03/8/2021 vay số tiền là 100.000.000 đồng, thời hạn trả nợ trong vòng 09 tháng sẽ trả hết;

2. Ngày 08/9/2021 vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn 09 tháng;

3. Ngày 02/10/2021 vay số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn 09 tháng

4. Ngày 10/11/2021 vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn 09 tháng

5. Ngày 28/12/2021 vay số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn 07 tháng

6. Ngày 28/02/2022 vay số tiền 30.000.000 đồng, thời hạn 07 tháng

7. Ngày 24/02/2022 vay số tiền 25.000.000 đồng, thời hạn 07 tháng

Đến tháng 3/2022 chị T sang nhà chị M và thông báo không còn khả năng trả nợ nên chị M khởi kiện ra Tòa án. Yêu cầu buộc chị T phải trả số tiền gốc là 455.000.000 đồng và lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật.

- Bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh T: Thừa nhận các khoản vay trên, nhưng thỏa thuận bằng miệng vay có lãi và thừa nhận có đến nhà chị M thông báo không còn khả năng trả tiền nữa. Nay chị T đồng ý yêu cầu khởi kiện và xin trả dần, vì đang nuôi 03 con nhỏ, không có công việc ổn định, không có khả năng trả nợ.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án số dân sự sơ thẩm số 14/2022/DSST ngày 10/6/2022 của TAND thành phố KT đã quyết định:

Căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 92, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 280, Điều 357, Điều 466, khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự 2015. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị M đề ngày 04/4/2022.

Buộc chị Nguyễn Thị Thanh T phải trả cho chị Trần Thị M số tiền 455.000.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi lăm triệu đồng)*.

** Ngày 25/6/2022 bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 14/2022/DS-ST ngày 10/6/2022 của TAND thành phố Kon Tum.*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng các đương sự đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Xét kháng cáo của bị đơn thấy rằng: Có hợp đồng vay tài sản giữa các bên và được bị đơn thừa nhận các khoản vay tổng số tiền là 455.000.000 đồng, cấp sơ thẩm chấp nhận đơn khởi kiện là có cơ sở. Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Không chấp

nhận kháng cáo của bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh T. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn được lập đúng theo thủ tục và trong hạn luật định, nên được HĐXX xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo, các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Vì vậy, tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn Nguyễn Thị Thanh T thấy rằng:

Từ ngày 03/8/2021 đến ngày 24/02/2022 chị Nguyễn Thị Thanh T đã vay của chị Trần Thị M, 07 lần tổng số tiền là 455.000.000 đồng, thời hạn từ 7 đến 9 tháng (Cụ thể theo các giấy vay BL 21-27) và được chị T thừa nhận. Tại cấp phúc thẩm bị đơn thừa nhận đồng ý trả các khoản vay này trước hạn theo đơn khởi kiện. Chị T khai các khoản vay trên đều có lãi và đã trả lãi đến tháng 3/2022 nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho lời khai của mình là có căn cứ, hợp pháp và không được nguyên đơn thừa nhận. Vì vậy, xác định hợp đồng vay không có lãi, có kỳ hạn. Cấp sơ thẩm căn cứ Điều 466 BLDS buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ đúng quy định. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 14/2022/DS-ST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

[3] Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm về việc thụ lý vụ án khi chưa đến hạn:

Theo khoản vay lần 1 ngày 03/8/2021 thời hạn trả nợ trong vòng 09, đến ngày 03/5/2022 mới hết thời hạn trả nợ. Tuy nhiên, ngày 07/4/2022 Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum đã thụ lý vụ án, khi các khoản vay trên đều chưa đến hạn trả nợ và không vi phạm gì về hợp đồng vay. Như vậy, việc thụ lý của cấp sơ thẩm là vi phạm tố tụng và xâm phạm đến quyền lợi của bị đơn. Quá trình giải quyết vụ án cấp sơ thẩm không làm rõ bị đơn có đồng ý việc khởi kiện của nguyên đơn trước hạn hay không theo quy định tại khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự. Tại bản tự khai (BL 44) bị đơn khai: *"Các khoản vay trên chưa đến hạn nên chưa chấp nhận"* nhưng vẫn tiến hành xét xử. Lẽ ra, phải trả lại đơn khởi kiện và đình chỉ vụ án theo quy định tại Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm đã khắc phục nội dung này theo Biên bản làm việc ngày 03/8/2022 (BL 85) và tại phiên tòa bị đơn đồng ý việc khởi kiện và trả các khoản vay trước hạn. Vì vậy, HĐXX không hủy và đình chỉ vụ án theo quy định.

[3] Về án phí: Đơn kháng cáo của bị đơn không được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh T. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 14/2022/DS-ST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 92, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 280, Điều 357, Điều 466, khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự 2015.

Xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị M đề ngày 04/4/2022.

Buộc chị Nguyễn Thị Thanh T phải trả cho chị Trần Thị M số tiền 455.000.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi lăm triệu)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên có nghĩa vụ chậm trả tiền phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 22.200.000 đồng *(Hai mươi hai triệu, hai trăm nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu số AA/2021/0000935 ngày 30/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh T còn phải nộp tiếp 22.200.000 đồng *(Hai mươi hai triệu, hai trăm nghìn đồng)*

Hoàn trả lại cho chị Trần Thị M số tiền 11.100.000 đồng *(Mười một triệu, một trăm nghìn)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0000574 ngày 04/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND .t. KonTum;
- TAND tp Kon Tum;
- CC THADS tp Kon Tum;
- Các đương sự;
- Lưu.

(đã ký)

Dương Thị Vân